**Ngày soạn:**

**Tiết theo KHDH:** **21**

**§2.** **ĐƯỜNG KÍNH VÀ DÂY CỦA ĐƯỜNG TRÒN**

**I. MỤC TIÊU**

**1. Kiến thức**

- Nhận biết được đường kính là dây lớn nhất trong các dây của đường tròn.

- Phát biểu được hai định lĩ về đường kính vuông góc với dây và đường kính đi qua trung điểm của 1 dây không đi qua tâm.

- Xác định được đường kính đi qua trung điểm dây cung thì vuông góc với dây cung đó.

- Chứng minh được một số bài tập có liên quan.

**2. Kỹ năng**

- Vận dụng được các định lí để chứng minh đường kính đi qua trung điểm của 1 dây, đường kính vuông góc với dây.

- Lập được mệnh đề đảo, suy luận và chứng minh được mệnh đề đó.

**3. Thái độ** - Nghiêm túc và hứng thú học tập.

**4. Định hướng năng lực, phẩm chất**

- Năng lực tính toán.

- Năng lực giải quyết vấn đề.

- Năng lực hợp tác.

- Năng lực ngôn ngữ.

- Năng lực giao tiếp.

- Năng lực tự học.

Phẩm chất: Tự tin, tự chủ.

**II. PHƯƠNG PHÁP, KĨ THUẬT DẠY HỌC**

**1. Phương pháp dạy học**

* Phương pháp dạy học nhóm, phương pháp trình diễn.
* Phương pháp giải quyết vấn đề.

**2. Kĩ thuật dạy học**

* Kĩ thuật chia nhóm
* Kĩ thuật chuyển giao nhiệm vụ học tập
* Kĩ thuật đặt câu hỏi.

**III. CHUẨN BỊ**

* **Giáo viên**: Bảng phụ, phấn màu, thước kẻ, compa, eke.
* **Học sinh:** Bút dạ, bảng nhóm, dụng cụ học tập.

**IV. TIẾN TRÌNH LÊN LỚP**

**1. Ổn định tình hình lớp:** (1’)

- Kiểm tra tác phong, sĩ số HS

**2. Tiến trình bài dạy:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** | **Ghi bảng** |
| **Hoạt động khởi động (8 p)**  - Mục tiêu: HS hiểu được dây của đường tròn.  - Phương pháp: Nêu vấn đề, vấn đáp, trực quan, quan sát.  - Kĩ thuật sử dụng: Kĩ thuật động não, kĩ thuật hỏi và trả lời | | |
| * 1. 1) Cho tam giác ABC có: Â = 900. Vẽ đường tròn ngoại tiếp tam giác ABC.   2. 2) Cho (O) ngoại tiếp tam giác ABC, nêu vị trí của tâm O đối với ΔABC.   GV: đoạn thẳng có 2 đầu mút là 2 điểm nằm trên đường tròn gọi là một dây của đường tròn. Kể tên các dây trên hình vẽ.  GV: dây nào lớn nhất? | HS1: AB, AC, BC  HS2: dây BC (đường kính) |  |
| Học sinh được phát triển các năng lực:   * Năng lực giải quyết vấn đề. * Năng lực suy luận toán học. | | |

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Hoạt động 2: Hình thành kiến thức mới (30’)**  - Mục tiêu: HS nhận biết được đường kính cũng là dây cung của đường tròn. Phát hiện và trả lời được câu hỏi: Dây lớn nhất của đường tròn là dây nào? Chứng minh được quan hệ giữa dây và đường kính.  - Phương pháp: Nêu vấn đề  - Kĩ thuật sử dụng: Kĩ thuật động não, hỏi và trả lời.  - Năng lực: Tính toán, giải quyết vấn đề. | | |
| **1) So sánh độ dài của đường kính và dây (12’)** | | |
| GV: ta phải xét bài toán trong mấy trường hợp?  Qua bài toán có KL gì?  Trong bài 1, dây CB có phải là dây lớn nhất không ? Vì sao? | HS1: đọc đề toán  HS2: 2 trường hợp  - AB là đường kính  - AB không là đường kính.  HS 3, 4: đứng tại chỗ nêu lời giải.  HS 5, 6: trả lời  HS 7: đọc ĐL  HS 8: tam giác ABC:  BC = 2R 🡪 BC là dây lớn nhất | TH1: AB là đường kính  AB = 2R  A  B  O  R  TH2: AB không là đường kính  A  O  B  AB < 2R  Vậy: AB ≤ 2R  Định lý1 (SGK-103) |
| **2) Quan hệ vuông góc giữa đường kính và dây cung (18’)** | | |
| Bài toán: cho (O;R), đường kính AB vuông góc với dây CD tại I. So sánh IC, ID?  Rút ra KL?  Cho HS làm ?1  - Mệnh đề đảo của ĐL2 đúng hay sai?  - Đúng trong TH nào?  Cho Hs làm ?2 | HS1: vẽ hình  Lớp chuẩn bị  HS2: lên bảng  Lớp NX  HS 3, 4: trả lời  HS 5: đọc ĐL  HS 6: lên bảng  HS 7: sai, đúng khi đường kính đi qua trung điểm của dây không đi qua tâm  HS 4, 5: đọc ĐL  Lớp chuẩn bị  HS 6 lên bảng  Lớp NX | ĐL 2 (SGK)  A  B  O  I  GT (O;R)  AB=2R  AB⊥CD={I}  KL IC=ID  ?1  ĐL 3 (SGK)  ?2 |
| **Học sinh được phát triển các năng lực:**  Tính toán, ngôn ngữ, công nghệ thông tin, giải quyết vấn đề | | |
| **Hoạt động 3: Luyện tập, vận dụng (5’)**  - Mục tiêu: HS vận dụng được kiến thức đã học, trả lời câu hỏi trắc nghiệm.  - Phương pháp: Thuyết trình, vấn đáp.  - Kĩ thuật sử dụng: Kĩ thuật động não. | | |
| Bài 1: điền vào chỗ trống (…..) sao cho thích hợp | Lớp chuẩn bị  HS 1, 2 trả lời  a) CH=DH=8  b) đường kính khác  c) không đi qua tâm | Bài 1:  a) cho dây CD=16. Đường kính AB vuông góc với CD tại H thì CH……=……=…  b) Mỗi đường kính đều đi qua trung điểm của những..  c) Đường kính đi qua trung điểm của dây cung… thì vuông góc với dây cung đó |

**Hoạt động 4: Tìm tòi, mở rộng (3’)**

- Mục tiêu: HS chủ động làm các bài tập về nhà để củng cố kiến thức đã học. HS chuẩn bị bài mới giúp tiếp thu tri thức sẽ học trong buổi sau.

- Kĩ thuật sử dụng: Kĩ thuật viết tích cực

- Năng lực: Giải quyết vấn đề, năng lực tự học.

- Xem lại nội dung bài học, học thuộc và chứng minh lại được 3 định lí.

- Làm bài tập 10,11 sgk.

- Chuẩn bị bài tập cho tiết luyện tập.